

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (8,0 điểm)

1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6,0 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam gồm các văn kiện nào?

- A. Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- B. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- C. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.
- D. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Đường Kách mệnh

Câu 2. Trong phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925, một số tư sản và địa chủ lớn ở Nam Kỳ thành lập tổ chức chính trị nào dưới đây?

- A. Hội Phục Việt
- B. Đảng Lập Hiến
- C. Đảng Thanh niên
- D. Việt Nam Nghĩa Đoàn

Câu 3. Hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921-1924 có ý nghĩa gì?

- A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
- B. Thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Bước đầu chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Trực tiếp chuẩn bị điều kiện về cán bộ, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 4: Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là

- A. Báo Thanh niên
- B. Tác phẩm “Đường Kách Mệnh”
- C. Bản án chế độ thực dân Pháp
- D. Báo Người cùng khổ

Câu 5. Nội dung nào dưới đây là nét độc đáo của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Giành thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu
- B. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao

- C. Diễn ra từ thành thị rồi toả về nông thôn
- D. Lực lượng vũ trang đóng vai trò quyết định thắng lợi

Câu 6. Sự phân hóa tích cực của tổ chức Tân Việt Cách mạng đảng phản ánh xu thế nào của cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân
- B. Sự thắng thế của khuynh hướng cách mạng vô sản
- C. Sự thắng thế của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản
- D. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào yêu nước

Câu 7. Sự ra đời và hoạt động của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng có ý nghĩa:

- A. Góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ cho cách mạng.
- B. Tích cực chuẩn bị điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng cộng sản.
- C. Cổ vũ lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam.
- D. Tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây không phải là hoạt động đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam trong những năm 1919-1925?

- A. Sử dụng báo chí để bênh vực quyền lợi của mình
- B. Thành lập Đảng Thanh niên để tập hợp lực lượng đấu tranh
- C. Phát động phong trào vận động người Việt Nam dùng hàng Việt Nam (1919)
- D. Đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn của tư bản Pháp (1923)

Câu 9. Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp ở Việt Nam (9-3-1945) là gì?

- A. Chống đế quốc, tay sai giành độc lập dân tộc.
- B. Tập trung lực lượng đánh đổ nền thống trị của phát xít Nhật.
- C. Tập trung lực lượng đánh đổ nền thống trị của bọn phát xít Nhật-Pháp.
- D. Tập trung lực lượng đánh đổ nền thống trị của bọn phản động thuộc địa Pháp.

Câu 10. Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu đặt cơ sở cho mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới khi Người

- A. dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản
- B. tham dự thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa
- C. gửi bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đến hội nghị Véc-xai
- D. dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVII của Đảng Xã hội Pháp

Câu 11. Đặc điểm nổi bật của phong trào yêu nước trong những năm 1919-1930 là gì?

- A. Khuynh hướng vô sản chiếm ưu thế trong phong trào cách mạng.
- B. Khuynh hướng tư sản, vô sản cùng vươn lên lãnh đạo cách mạng.
- C. Khuynh hướng dân chủ tư sản có vai trò chủ đạo trong phong trào.
- D. Khuynh hướng dân chủ tư sản bắt đầu hình thành trong phong trào.

Câu 12. Sự kiện nào dưới đây phản ánh đúng bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Công nhân Việt Nam đã tiếp thu được chủ nghĩa Mác-Lênin.
- B. Cuộc tổng bãi công của công nhân Bắc Kỳ (1922).
- C. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8-1925).
- D. Cuộc bãi công của công nhân nhà máy sợi Nam Định (1926).

Câu 13. Một trong những điểm khác biệt của phong trào cách mạng 1930-1931 so với các phong trào đấu tranh trước đó là

- A. phong trào mang tính chất dân chủ tư sản
- B. mở rộng vấn đề dân chủ trên toàn cõi Đông Dương
- C. kịp giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân
- D. xác định đúng đường lối đấu tranh

Câu 14. Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thắng lợi ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có ý nghĩa như thế nào?

- A. Giúp Tổng khởi nghĩa giành chính quyền được thắng lợi trong cả nước.
- B. Ảnh hưởng lớn và quyết định đến các địa phương khác trong cả nước.
- C. Đó là các cuộc khởi nghĩa hình mẫu trong cách mạng tháng Tám.
- D. Đánh dấu cách mạng tháng Tám giành thắng lợi hoàn toàn.

Câu 15. Ý nghĩa lớn nhất về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là gì?

- A. Là sự kết hợp tất yếu của quá trình đấu tranh dân tộc và giai cấp ở Việt Nam.
- B. Mở ra một bước ngoặt vĩ đại của phong trào cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX.
- C. Chấm dứt thời kì đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc.
- D. Là bước chuẩn bị đầu tiên cho phong trào cách mạng 1930-1931.

Câu 16. Nội dung nào sau đây không phải là chính sách nhà nước dân chủ nhân dân Đông Âu thực hiện từ năm 1945-1949?

- A. Tiến hành cải cách ruộng đất
- B. Xóa bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ
- C. Ban hành các quyền tự do dân sinh dân chủ
- D. củng cố quyền lợi cho giai cấp tư sản

Câu 17. Điểm nổi bật trong chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người.
- B. Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ.
- C. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới.
- D. Thi hành chính sách hòa bình, trung lập tích cực.

Câu 18. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điểm chung trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu là:

- A. Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước Đông Nam Á.
- B. Tiến hành chiến tranh tái chiếm thuộc địa.
- C. Chỉ liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- D. Nhận viện trợ thông qua kế hoạch Mác-san.

Câu 19. Thành tựu lớn nhất của Liên Xô trong xây dựng chủ nghĩa xã hội nửa sau thế kỉ XX là gì?

- A. Đi đầu trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ
- B. Cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới
- C. Phá vỡ thế độc quyền nguyên tử của Mỹ
- D. Có nhiều nhà khoa học giỏi, đạt giải Nobel.

Câu 20. Nguyên nhân chung nhất dẫn đến sự phát triển kinh tế của Mỹ, Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Chi phí quốc phòng thấp.
- B. Điều kiện tự nhiên thuận lợi.
- C. Áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại.
- D. Thu được nhiều lợi nhuận trong chiến tranh.

Câu 21. Trong công cuộc xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70), Liên Xô đi đầu trong lĩnh vực nào?

- A. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng
- B. Công nghiệp vũ trụ
- C. Tàu bè đi lại trên biển
- D. Công nghiệp quốc phòng

Câu 22. Trong những năm 1945-1950, nhiều nước Tây Âu đã

- A. quay trở lại xâm lược các thuộc địa cũ.
- B. tích cực gia nhập Cộng đồng châu Âu (EC).
- C. sử dụng đồng tiền chung châu Âu (EURO).
- D. ủng hộ xu thế toàn cầu hóa.

Câu 23. Nguyên nhân khách quan dẫn đến sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là

- A. Đường lối lãnh đạo chủ quan, duy ý chí
- B. Chưa khai thác tốt thành tựu khoa học kĩ thuật
- C. Công cuộc cải tổ đất nước có nhiều sai lầm
- D. Sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch

Câu 24. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. bị thiệt hại nặng nề về người và của.
- B. phát triển mạnh mẽ, vươn lên đứng hàng thứ hai thế giới sau Liên Xô.
- C. phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- D. bị suy giảm vì phải chi phí cho sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang.

2. Câu trắc nghiệm đúng/sai (2,0 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 25 đến câu 26. Trong mỗi ý a) b) c) d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 25. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh!

Cơ hội có một cho quân dân Việt Nam vùng dậy giành lấy quyền độc lập của nước nhà!

Mang nhiệm vụ lãnh đạo cuộc khởi nghĩa toàn quốc cho đến toàn thắng, Ủy ban Khởi nghĩa đã thành lập.”

(Trích “*Bản quân lệnh số 1*” của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc)

- a) Đoạn tư liệu trên khẳng định nhận thức đúng đắn và quyết tâm của Đảng ta trong việc lãnh đạo Tổng khởi nghĩa.
- b) Đoạn tư liệu phản ánh thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam giành thắng lợi đã đến.
- c) Bản quân lệnh số 1 do Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và kêu gọi toàn dân thực hiện.
- d) Với việc ban bố bản Quân lệnh số 1, Tổng khởi nghĩa giành chính quyền chính thức được phát động trong cả nước.

Câu 26. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Bài đó (Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin) khó hiểu, vì có những từ ngữ mà tôi không biết rõ. Nhưng tôi đọc đi đọc lại, và dần dần tôi hiểu ý nghĩa của nó một cách sâu sắc. Luận cương của Lê-nin làm tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao. Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta! Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba.”

(*Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.562)

- a) Đoạn tư liệu trên đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc Luận cương của Lê-nin về vấn đề cách mạng vô sản.
- b) Con đường cứu nước mà Nguyễn Ái Quốc tin theo là con đường cách mạng vô sản.
- c) Nguyễn Ái Quốc đi theo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đi theo Quốc tế thứ ba đã khẳng định sự thắng lợi của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của Việt Nam.

d) Cơ sở ban đầu đưa Nguyễn Ái Quốc đến với Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba là chủ nghĩa yêu nước.

II. TỰ LUẬN (4 câu: 12 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Chủ trương đấu tranh của Đảng Cộng sản Đông Dương trong phong trào cách mạng những năm 1936-1939 có gì khác phong trào cách mạng những năm 1930-1931? Vì sao có sự khác nhau đó?

Câu 2. (3,0 điểm)

“Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.”

(Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 6, NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr.25)

a. Đoạn tư liệu trên nhắc đến sự kiện nào trong lịch sử Việt Nam?

b. Phân tích ý nghĩa lịch sử của sự kiện đó. Liên hệ rút ra bài học cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Câu 3. (3,0 điểm)

Chứng minh: Trong khoảng 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới. Những nhân tố nào giúp nền kinh tế, khoa học- kỹ thuật của Mỹ phát triển như vậy?

Câu 4. (3,0 điểm)

Nêu những thành tựu kinh tế của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX. Những thành tựu đó ảnh hưởng như thế nào đến quan hệ quốc tế trong thời kì này?

-----Hết-----

Họ và tên thí sinh.....SBD.....

Cán bộ coi thi không cần giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TAM NÔNG**

**HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP XÃ
NĂM HỌC 2025-2026**

Môn thi: Lịch sử & Địa lí 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (8,0 điểm)

1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6,0 điểm).

Mỗi câu trả lời đúng: 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	C	A	A	B	C	B	B	B	A	C

Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	D	B	B	C	B	B	B	C	B	A	D	C

2. Câu trắc nghiệm đúng/sai (2 điểm).

Số điểm tối đa 1 câu là 1,0 điểm (mỗi câu hỏi có 4 ý, thí sinh phải trả lời Đúng/Sai đối với từng ý của câu hỏi. Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm; lựa chọn chính xác 02 ý được 0,25 điểm; lựa chọn chính xác 03 ý được 0,5 điểm; lựa chọn chính xác cả 04 ý được 1,0 điểm).

Câu	a	b	c	d
25	Đ	Đ	S	Đ
26	S	Đ	S	Đ

Câu	Nội dung	Điểm
1	Chủ trương đấu tranh của Đảng Cộng sản Đông Dương trong phong trào cách mạng những năm 1936-1939 có gì khác phong trào cách mạng những năm 1930-1931? Vì sao có sự khác nhau đó?	3,0
	* Điểm khác về chủ trương đấu tranh của Đảng Cộng sản Đông Dương trong phong trào cách mạng 1936-1939 so với 1930-1931:	
	- Về đối tượng cách mạng: + Phong trào 1930-1931: nhằm vào kẻ thù chính là đế quốc Pháp và phong kiến tay sai. + Phong trào 1936-1939: nhằm vào kẻ thù chính là chủ nghĩa phát xít, bọn phản động thuộc địa Pháp và tay sai của chúng.	0,5
	- Nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh:	0,5

	<p>+ Phong trào 1930-1931: nhằm chống Pháp và phong kiến tay sai để giành độc lập dân tộc, ruộng đất cho dân cày.</p> <p>+ Phong trào 1936-1939: xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Đông Dương là chống đế quốc và phong kiến; nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh; đòi các quyền tự do, dân sinh, dân chủ; cơm áo, hoà bình.</p>	
	<p>- <i>Lực lượng cách mạng:</i></p> <p>+ Phong trào 1930-1931: lực lượng tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.</p> <p>+ Phong trào 1936-1939: Mặt trận Dân chủ Đông Dương tập hợp đông đảo các tầng lớp: công nhân, nông dân, tiểu tư sản dân tộc, tư sản dân tộc, trung tiểu địa chủ và một bộ phận người Pháp tiến bộ ở Đông Dương.</p>	0,5
	<p>- <i>Hình thức, phương pháp đấu tranh:</i></p> <p>+ Phong trào 1930-1931: chủ yếu là bãi công, biểu tình (có nơi có vũ trang); phương pháp đấu tranh là bí mật, bất hợp pháp.</p> <p>+ Phong trào 1936-1939: kết hợp các hình thức công khai và bí mật; hợp pháp và bất hợp pháp</p>	0,5
	<p>* Vì sao có sự khác nhau đó? Là do tác động của tình hình thế giới và trong nước</p>	0,25
	<p>- <i>Tác động của tình hình thế giới:</i></p> <p>+ Đầu những năm 30 của thế kỉ XX, chủ nghĩa phát xít xuất hiện và tạm thời thắng thế ở một số nơi dẫn đến nguy cơ chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.</p> <p>+ Ở Pháp, tháng 6-1936 Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền, thi hành những cải cách tiến bộ ở thuộc địa, tạo điều kiện thuận lợi để Đảng ta phát động đấu tranh.</p>	0,25
	<p>- Đại hội VII Quốc tế Cộng sản (7-1935) xác định nhiệm vụ trước mắt của phong trào cách mạng thế giới là chống phát xít và nguy cơ chiến tranh; chủ trương thành lập Mặt trận Nhân dân ở các nước.</p>	0,25
	<p>- Ở Pháp, tháng 6-1936 Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền, thi hành những cải cách tiến bộ ở thuộc địa, tạo điều kiện thuận lợi để Đảng ta phát động đấu tranh.</p>	0,25
	<p>- <i>Tình hình trong nước:</i></p> <p>+ Đến năm 1935, các tổ chức Đảng và phong trào quần chúng đã được phục hồi.</p>	0,25

	+ Ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế 1929-1933 làm đời sống nhân dân hết sức khó khăn; yêu cầu cấp bách của các tầng lớp xã hội là các quyền tự do, dân chủ và cải thiện đời sống.	0,25
2	<p><i>“Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.”</i></p> <p><i>(Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 6, NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr.25)</i></p> <p>a. Đoạn tư liệu trên nhắc đến sự kiện nào trong lịch sử Việt Nam?</p> <p>b. Phân tích ý nghĩa lịch sử của sự kiện đó. Liên hệ rút ra bài học cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.</p>	3,0
	<i>a. Đoạn tư liệu trên nhắc đến sự kiện:</i> Cách mạng Tháng Tám năm 1945.	0,5
	<i>b. Ý nghĩa lịch sử và rút ra bài học cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.</i>	
	<i>* Đối với Việt Nam:</i>	
	- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là sự kiện lịch sử vĩ đại, mở ra bước ngoặt lớn của lịch sử dân tộc, đã lật đổ ách thống trị của đế quốc Pháp gần 80 năm, của phát xít Nhật gần 5 năm; chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ trên đất nước ta, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc: kỉ nguyên đất nước độc lập, tự do dưới chế độ dân chủ cộng hoà.	0,5
	- Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương từ một đảng hoạt động bí mật trở thành đảng cầm quyền, nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, chuẩn bị điều kiện tiên quyết cho những thắng lợi tiếp theo của cách mạng Việt Nam.	0,5
	<i>*Đối với thế giới:</i>	
	- Cách mạng Tháng Tám đã góp phần vào thắng lợi của các lực lượng hòa bình, dân chủ tiến bộ trong cuộc đấu tranh chống phát xít.	0,25
	- Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân và cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa và phụ	0,25

	thuộc trên thế giới (đặc biệt là hai nước Lào và Campuchia).	
	<i>* Bài học cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay:</i>	
	- Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay.	0,25
	- Bài học về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc càng trở nên quan trọng. Trong thời bình, tinh thần đoàn kết ấy được thể hiện qua việc chung sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phát triển kinh tế, giữ gìn chủ quyền biển đảo, an ninh biên giới và an ninh mạng.	0,25
	- Phải chủ động nắm bắt thời cơ, tích cực đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực quốc tế nhằm tranh thủ mọi nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước.	0,25
	- Phát huy tinh thần tự lực, tự cường, ý chí vượt khó , xây dựng đất nước “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.	0,25
3	Chứng minh: Trong khoảng 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới. Những nhân tố nào giúp nền kinh tế của Mỹ phát triển như vậy?	3,0
	<i>* Sự phát triển kinh tế Mỹ trong 20 năm sau Chiến tranh:</i>	
	- Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ vươn lên chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt trong giới tư bản, trở thành trung tâm kinh tế, tài chính duy nhất của toàn thế giới:	0,25
	+ Trong những năm 1945-1950, nước Mỹ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp toàn thế giới (56,47% - 1948).	0,25
	+ Sản lượng nông nghiệp của Mỹ gấp 2 lần sản lượng nông nghiệp của 5 nước Anh, Pháp, Tây Đức, Italia, Nhật cộng lại.	0,25
	+ Mỹ nắm trong tay 3/4 trữ lượng vàng của thế giới (24,6 tỉ USD), là chủ nợ duy nhất trên thế giới.	0,25
	+ Mỹ có lực lượng quân sự mạnh nhất thế giới với các loại vũ khí hiện đại và độc quyền vũ khí nguyên tử.	0,25
	Tuy có những biểu hiện suy yếu tương đối trong những năm 70, nhưng nhìn chung từ sau CTTG thứ hai đến nay, Mỹ luôn giữ vị trí cường quốc kinh tế số một thế giới.	0,25

	* Nhân tố dẫn đến sự phát triển:	
	- Mỹ đã thu được 114 tỉ USD lợi nhuận từ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. Mỹ không bị chiến tranh tàn phá, do ở xa chiến trường, được hai đại dương là Đại Tây Dương và Thái Bình Dương che chở, vì vậy Mỹ có điều kiện hòa bình để phát triển sản xuất, bán vũ khí và hàng hóa cho các nước tham chiến.	0,25
	- Lãnh thổ Mỹ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú, khí hậu thuận lợi, có nguồn nhân lực dồi dào, trình độ kỹ thuật cao, năng động sáng tạo.	0,25
	- Mỹ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại, áp dụng thành công những tiến bộ KH-KT để nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm và điều chỉnh hợp lý cơ cấu sản xuất.	0,25
	- Trình độ tập trung tư bản và sản xuất ở Mỹ rất cao. Các tổ hợp công nghiệp-quân sự, các công ty và tập đoàn tư bản lũng đoạn Mỹ có sức sản xuất, cạnh tranh lớn và hiệu quả ở cả trong và ngoài nước.	0,25
	- Các chính sách và biện pháp điều tiết của nhà nước có vai trò quan trọng thúc đẩy kinh tế Mỹ phát triển.	0,25
	- Ngoài ra còn nhiều nguyên nhân khác: chính sách thu hút các nhà khoa học, người lao động có trình độ cao đến với Mỹ, điều kiện quốc tế thuận lợi...	0,25
4	Nêu những thành tựu kinh tế của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX. Những thành tựu đó ảnh hưởng như thế nào đến quan hệ quốc tế trong thời kì này?	3,0
	* Trình bày những thành tựu về kinh tế của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ những năm 50 đến đầu những năm 70 thế kỷ XX:	
	- Kinh tế: + Năm 1946, Liên Xô bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế, đến năm 1950, Liên Xô đã khôi phục được mức sản xuất trước chiến tranh. Liên Xô tiến hành xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội Thực hiện kế hoạch 5 năm (1946 -1950), công nghiệp Liên Xô tăng 73% so với mức trước chiến tranh, hơn 6000 nhà máy được khôi phục và xây dựng mới.	0,5
	+ Tới cuối những năm 60, sản lượng công nghiệp của Liên Xô	0,5

chiếm khoảng 20% sản lượng công nghiệp thế giới đưa Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới (sau Mỹ). Sản xuất nông nghiệp những năm 60 tăng trung bình 16%/ năm.	
- <i>Khoa học kỹ thuật:</i> + Năm 1957 là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo mở ra kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.	0,5
+ Năm 1961, Liên Xô phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái đất khẳng định vị thế tiên phong trong lĩnh vực khoa học-kỹ thuật.	0,5
* Những thành tựu đó ảnh hưởng như thế nào đến quan hệ quốc tế trong thời kì này:	
- củng cố vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế. Tạo thế cân bằng chiến lược đối với Mỹ trong thời kì chiến tranh lạnh. Duy trì trật tự thế giới hai cực.	0,5
- Là nguồn cổ vũ to lớn cho nhân dân các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc và cổ vũ phong trào đấu tranh của công nhân ở các nước tư bản.	0,25
- Liên Xô giúp đỡ các nước XHCN trong công cuộc xây dựng CNXH và đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, thực dân. (Giúp đỡ về kinh tế, khoa học, quân sự cho các nước Trung quốc, Cu-ba, Việt Nam...)	0,25